TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 242/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08-11-2023
V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Bùi Thuý Mở

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 201/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số186/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Văn M, sinh năm 2003, nơi cư trú: Thôn a, xã b, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2003, nơi cư trú: Thôn d, xã e, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Trần Văn M trình bày: Năm 2019, anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị Thu H có quen biết nhau và phát sinh tình cảm nam nữ. Ngày 17 tháng 02 năm 2020, chị H sinh được 01 cháu gái đặt tên con là Nguyễn Huyền My theo giấy khai sinh số 019 do Uỷ ban nhân dân xã Lưu Kỳ, huyện Thuỷ Nguyên cấp ngày 02 tháng 6 năm 2021. Anh M xác định cháu Nguyễn Huyền My là con đẻ của anh M. Anh M khởi kiện yêu cầu Toà án công nhận anh là cha đẻ của cháu Nguyễn Huyền My, sinh ngày 17-02-2020 do chị Nguyễn Thị Thu H sinh ra.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thu Huyền trình bày: Chị Huyền và anh M có quen biết và có quan hệ tình cảm với nhau như anh M trình bày là đúng. Chị H cũng xác định cháu Nguyễn Huyền My, sinh ngày 17-02-2020 do chị sinh ra theo giấy khai sinh số 019 do Uỷ ban nhân dân xã Lưu Kỳ cấp ngày 02-6-2021 là con đẻ của chị và anh Trần Văn M nên đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh M.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, các điều 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử: Xác định anh Nguyễn Văn M là cha đẻ của Nguyễn Huyền My, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2020 do chị Nguyễn Thị Thu H sinh ra, theo giấy khai sinh số 019 do Uỷ ban nhân dân xã Lưu Kỳ cấp ngày 02-6-2021. Yêu cầu khởi kiện của anh M được chấp nhận nên không phải chịu án phí sơ thẩm. Chị H phải chịu án phí sở thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con, bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, nên theo khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về yêu cầu khởi kiện: Anh Trần Văn M và chị Nguyễn Thị Thu H đều xác định anh M, là cha đẻ của cháu Nguyễn Huyền My sinh ngày 17 tháng 02 năm 2020. Lời khai của anh M, chị H phù hợp với Kết quả giám định số KQ 20590723 ngày 23-02-2023 của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO kết luận: Anh Trần Văn M có quan hệ huyết thống với Nguyễn Huyền My, với độ tin cậy 99,99%. Như vậy, có đủ căn cứ xác định anh Trần Văn M là cha đẻ của cháu Nguyễn Huyền My, sinh ngày 17-02-2020 do chị Nguyễn Thị Thu H sinh ra.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của anh M được chấp nhận nên anh M không phải chịu án phí sơ thẩm. Chị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Anh Trần Văn M, chị Nguyễn Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Xác định Trần Văn M, sinh năm 2003, nơi cư trú: Thôn 6, xã Thuỷ Triều, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của Nguyễn Huyền My, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2020 theo giấy khai sinh số 019 do Uỷ ban nhân dân xã Lưu Kỳ, huyện Thuỷ Nguyên cấp ngày 02 tháng 6 năm 2021.

3. Về án phí: Anh Trần Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Trần Văn M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hànhán hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thuỷ Nguyên;
UBND xã Lưu Kỳ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai